

Số: 133/2020/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 10 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 188/2020/TLST-VHNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị NYL, sinh năm 1997; địa chỉ: Số nhà 2/2/2, đường Hoàng Văn Thụ, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Anh PVC, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Trà Đông, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh PVC và chị NYL xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số: 47/2018, ngày 13-6-2018). Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do không hợp nhau về tính cách và bất đồng với nhau về quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên anh PVC và chị NYL đều có yêu cầu đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn

[2] Về con chung: Có một con chung là Phạm Trâm Anh, sinh ngày 15-7-2018. Anh PVC và chị NYL thỏa thuận: Chị NYL là người trực tiếp nuôi con là Phạm Trâm Anh, sinh ngày 15-7-2018. Hàng tháng anh PVC phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị NYL là 3.000.000 đồng/tháng. Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do anh PVC và chị NYL tự giao cho nhau.

[3] Về tài sản: Anh PVC và chị NYL tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, lập ngày 02-7-2020 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; công nhận anh PVC và chị NYL thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí dân sự: Anh PVC và chị NYL đều phải chịu mỗi người 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh PVC và chị NYL thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một con là Phạm Trâm Anh, sinh ngày 15-7-2018. Anh PVC và chị NYL thỏa thuận: Chị NYL là người trực tiếp nuôi con là Phạm Trâm Anh. Hàng tháng anh PVC phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị NYL là 3.000.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do anh PVC và chị NYL tự giao cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản: Anh PVC và chị NYL tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh PVC và chị NYL mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: AA/2016, số: 0009974 ngày 26-6-2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Anh PVC và chị NYL đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Kiên